



Tiêu điểm trong ấn phẩm này:

Thuế Thu nhập cá nhân

1. Thay đổi nơi làm việc phải nộp lại hồ sơ đăng ký người phụ thuộc
2. Công dân Việt Nam có mặt tại nước ngoài nhiều hơn 183 ngày trong năm có thuộc diện cá nhân không cư trú?

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

1. Công văn số 68700/CT-TTHT ngày 23/07/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế khi thanh lý hợp đồng thuê lại đất;
2. Công văn số 78002/CT-TTHT ngày 24/08/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế đối với hoạt động quảng cáo trên Facebook, Google;

Thuế Giá trị gia tăng

1. Lập hóa đơn và kê khai thuế Giá trị gia tăng đối với hàng hóa bán lại tại cảng hoặc sân bay Việt Nam mà trước đó chưa làm thủ tục nhập khẩu.

Thuế Nhà thầu nước ngoài

1. Quy định về kê khai và nộp thay thuế nhà thầu cho dự án nhà máy điện mặt trời;
2. Không được khấu trừ thuế đã nộp tại nước ngoài vào số thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp tại Việt Nam nếu không hình thành cơ sở thường trú tại nước ngoài;
3. Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với việc giao hàng tại kho ngoại quan (không kèm theo dịch vụ);

Thương mại & Hải quan

1. Việc xử lý thuế đối với trường hợp doanh nghiệp chế xuất nhận gia công;
2. Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu giai đoạn 2020 – 2022

01

Quản lý Thuế

02

Thuế Thu nhập cá nhân

03

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

04

Thuế Giá trị gia tăng

05

Thuế Nhà thầu nước ngoài

06

Thương mại và Hải quan



Quản lý Thuế



THÔNG TIN TỔNG HỢP

Tình hình thực hiện công tác thuế trong 08 tháng đầu năm 2020 của ngành thuế có một số điểm đáng chú ý sau:

Kết quả thực hiện thu ngân sách 08 tháng đầu năm:

Tính đến hết tháng 08, tổng thu ngân sách Nhà nước do ngành thuế quản lý ước đạt 752.615 tỷ đồng, bằng 60% so với dự toán, bằng 91,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Tình hình thanh/kiểm tra thuế:

Trong 08 tháng đầu năm, cơ quan Thuế các cấp đã thực hiện được 41.248 cuộc thanh, kiểm tra; kiểm tra 357.323 hồ sơ khai thuế tại cơ quan Thuế. Tổng số tiền kiến nghị xử lý qua thanh, kiểm tra là 34.691,5 tỷ đồng, bằng 121,2% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó:

- Tăng số thuế truy thu: 12.051 tỷ đồng, bằng 154,3% so với cùng kỳ năm ngoái;
- Giảm lỗ: 21.665 tỷ đồng, bằng 110,5% so với cùng kỳ năm 2019;
- Tổng số thuế nộp vào ngân sách: 5.918,1 tỷ đồng, bằng 117,6% so với cùng kỳ năm ngoái.



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thay đổi nơi làm việc phải nộp lại hồ sơ đăng ký người phụ thuộc

Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu.

(Công văn số 3487/TCT-DNNCN ngày 25/08/2020 của Tổng cục Thuế hướng dẫn quyết toán thuế Thu nhập cá nhân ("TNCN") năm 2019)

Bảo hiểm y tế mua thêm cho người lao động có chịu thuế TNCN

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm, nếu công ty bảo hiểm này được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm nêu trên không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

(Công văn số 77564/CT-TTHT ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội ngày 21/08/2020 về thu nhập chịu thuế TNCN đối với bảo hiểm y tế)

Nhận lợi tức từ các quỹ đầu tư phải nộp 5% thuế TNCN

Trường hợp nhà đầu tư cá nhân nhận được lợi tức bằng tiền từ đầu tư vào quỹ đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, thì thực hiện kê khai, nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn với mức thuế suất 5%. Tổ chức trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 21, Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

(Công văn số 76732/CT-TTHT ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội ngày 19/08/2020 về chính sách thuế đối với lợi tức từ quỹ đầu tư)

Công ty có được tự thiết kế mẫu cam kết thu nhập thấp và mẫu ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho nhân viên?

Trường hợp công ty đề xuất việc đăng ký cam kết thu nhập tính thuế chưa đến mức phải nộp thuế và ủy quyền quyết toán thuế TNCN được thực hiện thông qua phần mềm quản lý nhân sự nội bộ của công ty, thì phần mềm này phải đảm bảo điều kiện biểu mẫu thể hiện danh sách các cá nhân làm cam kết và danh sách các cá nhân ủy quyền quyết toán thuế TNCN trên phần mềm phản ánh đầy đủ các nội dung tại mẫu số 02/CK-TNCN và mẫu số 02/UQ-QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính. Đồng thời, công ty phải cam kết tính chính xác, trung thực, chịu trách nhiệm trước pháp luật và có chữ ký xác nhận từ phía người lao động có mặt trong danh sách về số liệu, nội dung thể hiện trong danh sách nêu trên.

(Công văn số 3363/TCT-DNNCN do Tổng cục Thuế ban hành ngày 17/08/2020 về biểu mẫu thuế TNCN)

Công dân Việt Nam có mặt tại nước ngoài nhiều hơn 183 ngày trong năm có thuộc diện cá nhân không cư trú?

Trong năm 2019, cá nhân người Việt Nam có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày, có mặt tại Nhật Bản trên 183 ngày và được cơ quan Thuế Nhật Bản cấp giấy chứng nhận cư trú, thì cá nhân này là đối tượng không cư trú tại Việt Nam. Cá nhân có trách nhiệm kê khai thu nhập chịu thuế TNCN phát sinh tại Việt Nam trong năm 2019 theo thuế suất toàn phần (20%).

(Công văn số 3276/TCT-DNNCN do Tổng cục Thuế ban hành ngày 11/08/2020 về việc xác định tình trạng cư trú của cá nhân)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập doanh nghiệp



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Dự thảo Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/06/2020 của Quốc hội

Căn cứ theo dự thảo, tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế theo Nghị quyết là tổng doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong năm 2020 của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2020 không đủ 12 tháng thì tổng doanh thu năm 2020 được xác định bằng doanh thu thực tế của năm 2020 chia (:) cho số tháng doanh nghiệp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 sau đó nhân (x) với 12 tháng. Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới trong tháng thì tháng thành lập được tính đủ tháng.

Trường hợp doanh thu bình quân tháng không quá 16,67 tỷ đồng thì doanh nghiệp thực hiện tạm tính theo quý và tạm nộp số thuế thuế TNDN của quý sau khi đã giảm 30% số thuế tạm tính.

Đối với doanh nghiệp có kỳ tính thuế TNDN được xác định theo năm tài chính hoặc trường hợp kỳ tính thuế được xác định lớn hơn 12 tháng nhưng nhỏ hơn 15 tháng thì số thuế TNDN được giảm theo Nghị định chỉ tính trên phần thu nhập phát sinh trong năm 2020.

Công văn số 66300/CT-TTHT ngày 16/07/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế đối với chi phí sửa chữa, cải tạo kho và chi phí thuê kho

Theo công văn, trường hợp công ty có thuê kho, văn phòng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, trong hợp đồng thuê quy định bên đi thuê có trách nhiệm sửa chữa tài sản trong thời gian thuê thì chi phí sửa chữa tài sản cố định đi thuê được phép hạch toán vào chi phí được trừ hoặc phân bổ dần vào chi phí nhưng thời gian không quá 03 năm nếu đáp ứng quy định tại Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

Công văn số 68700/CT-TTHT ngày 23/07/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế khi thanh lý hợp đồng thuê lại đất

Công ty ký hợp đồng cho thuê lại quyền sử dụng đất với các tổ chức, cá nhân (“bên đi thuê”) và sau đó thanh lý hợp đồng thuê trước thời hạn do bên đi thuê không còn nhu cầu sử dụng đất thuê. Khi thanh lý hợp đồng, bên đi thuê nhận lại một khoản tiền từ công ty sau khi trừ đi thời gian thuê thực tế.

Nếu khi thanh lý hợp đồng, bên đi thuê không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, phần đất thuê được thanh lý mà bên đi thuê chưa xây dựng cơ sở hạ tầng và hoạt động thanh lý không gắn với hoạt động chuyển nhượng tài sản trên đất thì bên đi thuê không phải kê khai, nộp thuế.

Trường hợp việc thanh lý hợp đồng gắn với việc chuyển nhượng bất động sản (cơ sở hạ tầng trên đất mà bên đi thuê đã xây dựng trong thời gian thuê) thì bên đi thuê có trách nhiệm kê khai, nộp thuế từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định.

Công văn số 78002/CT-TTHT ngày 24/08/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế đối với hoạt động quảng cáo trên Facebook, Google

Theo đó, trường hợp công ty có phát sinh dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên Facebook, Google nếu khoản chi này đáp ứng đủ các điều kiện thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, có tờ khai và chứng từ nộp thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”) theo quy định và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp công ty có ủy quyền cho cá nhân là người lao động trong công ty sử dụng thẻ tín dụng của cá nhân để thanh toán tiền dịch vụ nêu trên, sau đó công ty sẽ thanh toán cho cá nhân thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng từ tài khoản của công ty vào tài khoản của cá nhân (thẻ tín dụng do công ty mở cho cá nhân tại ngân hàng), nếu hình thức thanh toán này được quy định cụ thể tại quy chế tài chính hoặc quyết định về việc ủy quyền của công ty cho cá nhân thì cũng được coi là chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.



Liên hệ

Website: [deloitte.com/vn](https://www.deloitte.com/vn)

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Giá trị gia tăng



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Nghị định số 109/2020/NĐ-CP hướng dẫn gia hạn thời hạn nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt (“TTĐB”) đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước

Theo Nghị định, thời hạn nộp thuế TTĐB của kỳ tính thuế từ tháng 03 đến tháng 10/2020 được gia hạn như sau:

Tháng 03/2020: chậm nhất là ngày 20/9/2020;

Tháng 04/2020: chậm nhất là ngày 20/10/2020;

Tháng 05/2020: chậm nhất là ngày 20/11/2020;

Tháng 06/2020, 07/2020, 08/2020, 09/2020, 10/2020: chậm nhất là ngày 20/12/2020.

Để được hưởng gia hạn nộp thuế, người nộp thuế thuộc đối tượng phải gửi giấy đề nghị gia hạn theo mẫu kèm theo Nghị định cho cơ quan Thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn chậm nhất là ngày 30/09/2020.

Số thuế phải nộp được gia hạn áp dụng cho cả tờ khai thuế nộp lần đầu và tờ khai thuế nộp bổ sung.

Việc áp dụng gia hạn nộp thuế áp dụng cho cả chi nhánh, đơn vị phụ thuộc có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô và phát sinh nghĩa vụ thuế TTĐB liên quan.

(Nghị định số 109/2020/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 15/09/2020)

Lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT đối với hàng hóa bán lại tại cảng hoặc sân bay Việt Nam mà trước đó chưa làm thủ tục nhập khẩu

Trường hợp công ty Việt Nam mua hàng hóa từ nhà cung cấp nước ngoài với điều kiện giao hàng tại cảng/sân bay Việt Nam, tuy nhiên không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam mà thực hiện bán lại hàng hóa này cho khách hàng khác tại Việt Nam tại cảng/sân bay Việt Nam, giao dịch bán lại này không thỏa mãn điều kiện áp dụng thuế suất GTGT 0%. Công ty Việt Nam thực hiện việc bán lại phải thực hiện lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT đối với hàng hóa.

(Công văn số 3330/TCT-CS ngày 14/08/2020 ban hành bởi Tổng cục Thuế)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Nhà thầu nước ngoài



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Quy định về kê khai và nộp thay thuế NTNN cho dự án nhà máy điện mặt trời

Trường hợp nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án nhà máy điện mặt trời, không áp dụng chế độ kế toán Việt Nam thì chủ đầu tư dự án khấu trừ, nộp thuế NTNN thay cho nhà thầu nước ngoài và nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế cho cơ quan Thuế địa phương nơi diễn ra hoạt động xây dựng, lắp đặt quy định.

(Công văn số 3026/TCT-KK ngày 29/07/2020 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Không được khấu trừ thuế đã nộp tại nước ngoài vào số thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam nếu không hình thành cơ sở thường trú tại nước ngoài

Công ty ở Việt Nam cung cấp dịch vụ qua email, điện thoại và thực hiện trực tiếp tại kho hoặc nhà máy của công ty ở Indonesia thì nếu người làm công của công ty Việt Nam thực hiện việc cung cấp dịch vụ tại Indonesia trong một giai đoạn hay nhiều giai đoạn gộp lại không quá ba tháng trong khoảng thời gian 12 tháng, công ty Việt Nam không hình thành cơ sở thường trú tại Indonesia.

Do đó, công ty Việt Nam không phải nộp thuế tại Indonesia và số thuế đã nộp tại Indonesia (nếu có) sẽ không được khấu trừ vào số thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam.

(Công văn số 3185/TCT-HTQT ngày 07/08/2020 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thuế NTNN đối với thu nhập từ phí môi giới

Trường hợp công ty Việt Nam ký hợp đồng môi giới với đối tác nước ngoài để môi giới bán hàng hóa:

- Nếu hàng hóa được tiêu thụ tại Việt Nam thì đối tác nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế NTNN. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC;
- Nếu hàng hóa được tiêu thụ tại nước ngoài thì thu nhập từ hoạt động này của nhà thầu không thuộc đối tượng chịu thuế NTNN.

(Công văn số 20512/CT-TTHT ngày 01/09/2020 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Thuế NTNN đối với việc giao hàng tại kho ngoại quan (không kèm theo dịch vụ)

Trường hợp một công ty ở nước ngoài cung cấp hàng hóa cho công ty ở Việt Nam theo hình thức giao hàng tại kho ngoại quan (không kèm theo dịch vụ) thì thu nhập tổ chức nước ngoài nhận được chịu thuế NTNN với mức thuế suất 1% thuế TNDN. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài.

(Công văn số 20511/CT-TTHT ngày 01/09/2020 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại và Hải quan



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thủ tục hải quan đối với tờ khai xuất khẩu kê sai mã loại hình

Trả lời cho Công văn số 1480/HQBRVT-GSQL của Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu báo cáo vướng mắc đối với trường hợp kê khai sai mã loại hình trên tờ khai xuất khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định theo Khoản 3, Điều 36, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP và Khoản 9, Điều 1, Thông tư số 39/2018/TT-BTC, những tờ khai xuất khẩu đã khai sai mã loại hình thì không được khai bổ sung và công ty chỉ được hoàn thuế đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu theo loại hình A12 để đưa vào sản xuất xuất khẩu khi đáp ứng đầy đủ quy định tại Điều 36, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

Ngoài ra, Tổng cục Hải quan còn đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện kiểm tra sau thông quan đối với hoạt động mua bán hàng hóa, tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu và các hàng hóa xuất khẩu liên quan đến các tờ khai đã khai sai mã loại hình. Theo đó, nếu kết quả kiểm tra chỉ rõ:

- Sản phẩm xuất khẩu thuộc các tờ khai kê sai mã loại hình nêu tại Công văn số 1480/HQBRVT-GSQL được kê khai đúng mã HS;
- Nguyên liệu, vật tư nhập khẩu được sử dụng để sản xuất hàng hóa xuất khẩu thuộc các tờ khai xuất khẩu kê khai sai mã loại hình được theo dõi, quản lý, sử dụng theo đúng mục đích sản xuất hàng hóa xuất khẩu với mã loại hình doanh nghiệp kiến nghị; và
- Xác định doanh nghiệp không gian lận, không lợi dụng việc khai sai mã loại hình để trốn thuế, gian lận xuất xứ hoặc vi phạm chính sách quản lý đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

thì chấp nhận các tờ khai đã khai sai mã loại hình để làm các thủ tục tiếp theo về báo cáo quyết toán và thực hiện quản lý hàng hóa theo đúng quy định.

(Công văn số 4602/TCHQ-GSQL ngày 09/07/2020 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Việc xử lý thuế đối với trường hợp doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) nhận gia công

i. Trường hợp DNCX nhận gia công cho DNCX khác:

- Về thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu: Trường hợp DNCX thuê DNCX khác gia công thì hàng hóa đưa đi gia công tại DNCX khác không thuộc đối tượng chịu thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu.
- Về thuế GTGT đối với dịch vụ gia công của DNCX cung cấp cho DNCX khác: Trường hợp DNCX nhận gia công cho DNCX khác là quan hệ mua bán hàng hóa, dịch vụ giữa các khu phi thuế quan với nhau nên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

ii. Trường hợp DNCX nhận gia công cho doanh nghiệp nội địa

- Đối với doanh nghiệp nội địa:
- Về thuế Nhập khẩu: Trường hợp DNCX nhận gia công cho doanh nghiệp nội địa, khi nhận lại sản phẩm đặt gia công từ DNCX thì doanh nghiệp nội địa phải kê khai, nộp thuế Nhập khẩu. Trị giá của vật tư, nguyên liệu mà doanh nghiệp nội địa đã đưa DNCX theo hợp đồng gia công không tính vào trị giá hải quan sản phẩm sau gia công.

- Về thuế GTGT: Doanh nghiệp nội địa phải kê khai, nộp thuế GTGT theo giá tính thuế GTGT quy định tại Khoản 2, Điều 7, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.
- Đối với DNCX:
- Về thuế GTGT đối với dịch vụ gia công của DNCX cung cấp cho doanh nghiệp nội địa: Đề nghị đối chiếu quy định tại Khoản 7, Điều 30, Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ xác định rõ hoạt động gia công của DNCX có hay không thuộc hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam để áp dụng chính sách thuế GTGT theo đúng quy định pháp luật.
- Trường hợp hoạt động gia công của DNCX thuộc hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam thì DNCX hạch toán riêng và kê khai, nộp thuế GTGT riêng đối với hoạt động gia công nêu trên với thuế suất thuế GTGT 10%.

(Công văn số 5589/TCHQ-TXNK ngày 21/08/2020 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: [deloitte.com/vn](https://www.deloitte.com/vn)

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại và Hải quan



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Về thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu đối với hàng hóa thuế DNCX gia công

Theo Tổng cục Hải quan, trường hợp doanh nghiệp nội địa ký kết hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài nhưng thuê doanh nghiệp trong khu phi thuế quan gia công (thuê gia công lại) chính sách thuế Nhập khẩu đối với sản phẩm sau gia công xử lý như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp trong khu phi thuế quan gia công lại không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài (doanh nghiệp nội địa cung cấp toàn bộ nguyên liệu, linh kiện cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan) thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước được miễn thuế Nhập khẩu.
- Trường hợp doanh nghiệp trong khu phi thuế quan gia công lại có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước phải kê khai, nộp thuế.

(Công văn số 5864/TCHQ-TXNK ngày 04/09/2020 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu và trứng gia cầm có xuất xứ từ các nước thành viên của Liên minh Kinh tế Á Âu ("EAEU")

Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 20/2020/TT-BCT ngày 28/08/2020 quy định về việc áp dụng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu và trứng gia cầm có xuất xứ từ các nước thành viên EAEU năm 2020, 2021, 2022. Theo đó, lượng hạn ngạch cụ thể được quy định như sau:

- Lá thuốc lá chưa chế biến và phế liệu lá thuốc lá như lá thuốc lá chưa tước cọng, lá thuốc lá đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ có lượng hạn ngạch thuế quan năm 2020, 2021 và 2022 là 500 tấn.
- Bên cạnh đó, quy định lượng hạn ngạch thuế quan của trứng gia cầm (bao gồm trứng chim và trứng gia cầm nguyên vỏ, sống, đã bảo quản hoặc đã làm chín) từ các nước thành viên EAEU như sau: năm 2020: 9.742 tá; năm 2021: 10.210 tá; năm 2022: 10.721 tá.

(Thông tư số 20/2020/TT-BCT ngày 28/08/2020 ban hành bởi Bộ Công Thương)

Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu ("Hiệp định EVFTA") giai đoạn 2020 – 2022

Ngày 18/09/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định EVFTA giai đoạn 2020 – 2022 nhằm thực thi các cam kết về mở cửa thị trường hàng hóa của Việt Nam trong Hiệp định EVFTA.

Đối với các tờ khai hải quan của các mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu đăng ký từ ngày 01/08/2020 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các quy định để được hưởng thuế suất thuế Xuất khẩu ưu đãi, thuế Nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam tại Nghị định này và đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được Cơ quan Hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Nghị định này cũng áp dụng đối với hàng hóa được xuất khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len và hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam từ Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len trong giai đoạn kể từ ngày 01/08/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

(Nghị định số 111/NĐ-CP ngày 18/09/2020 ban hành bởi Chính phủ)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách

+84 28 7101 4333

tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0021

tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0022

mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4345

hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0050

handinh@deloitte.com



Suresh G Kumar

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4400

ksuresh@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An

Phó Tổng Giám đốc

+84 28 7101 4444

avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga

Phó Tổng Giám đốc

+84 24 7105 0023

ngavu@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

www.deloitte.com/vn

deloittevietnam@deloitte.com

Deloitte.



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chỉ nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý.

©2020 Công ty TNHH Tư vấn Thuế Deloitte Việt Nam